

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ  
NĂM 2024 CỦA TỈNH HÀ NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam)

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024**

**1. Mục tiêu**

a) Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là "THTK, CLP") năm 2024 là thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

b) Làm căn cứ để các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình hành động về THTK, CLP thuộc lĩnh vực và phạm vi quản lý gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành và từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**2. Yêu cầu**

a) THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021-2025; gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

b) Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

c) THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

**3. Nhiệm vụ trọng tâm**

Công tác THTK, CLP năm 2024 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong các lĩnh vực để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục

tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể, Tổng sản phẩm trong tỉnh (*GRDP – giáSS2010*) đạt 55.447,33 tỷ đồng, tăng 10,5% so với năm 2023; GRDP bình quân đầu người (*giá hiện hành*) đạt 109,8 triệu đồng, tăng 13,8% so năm 2023.

b) Khắc phục các hạn chế trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội, Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 889/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ và yêu cầu của các Nghị quyết.

c) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII). Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu THPT, CLP theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 02 Chương trình mục tiêu quốc gia; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công để góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, đồng thời tạo ra năng lực sản xuất mới, thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong đó tập trung đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm, các dự án giao thông có tính liên kết vùng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

đ) Đẩy mạnh triển khai thi hành có hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, trong đó tập trung vào việc quản lý, sắp xếp, xử lý tài sản công, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

e) Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản thông qua việc thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch quản lý sử dụng tài nguyên thiên nhiên (sử dụng đất, tài nguyên nước, khoáng sản...) đã được phê duyệt. Đẩy mạnh công tác rà soát hiện trạng sử dụng đất đai để có phương án xử lý kịp thời, làm tiền đề cho việc triển khai các quy định của Luật Đất đai mới có hiệu lực thi hành.

g) Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, xác định đây là nhiệm vụ, giải pháp căn bản để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Quốc hội.

h) Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, nâng cao hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

i) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh Hà Nam nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP.

k) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC**

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước**

a) Trong năm 2024, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa – ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình bảo đảm đúng quy định pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn và quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình; nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để góp phần cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

## **2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

a) Việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp các ngành; thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật; thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2024, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, vốn ngân sách nhà nước tham gia vào các dự án PPP, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024; bố trí vốn theo tiến độ cho các dự án quan trọng của tỉnh, dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, dự án chuyển tiếp theo tiến độ; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại được bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật.

b) Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Thực hiện nghiêm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh; thực hiện tạm ứng, thu hồi tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư công theo đúng quy định.

d) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

## **3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

a) Tập trung đẩy nhanh công tác sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định để đảm bảo mục tiêu đến năm 2025 hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trong phạm vi toàn tỉnh. Có các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở nhà, đất phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tập trung việc sửa đổi quy định về sắp xếp, xử lý tài sản công; sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định

pháp luật chuyên ngành có liên quan, làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo trước năm 2025 hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công.

d) Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện theo các quy định của pháp luật đất đai. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

#### **4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

a) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường.

b) Xây dựng hệ thống văn bản pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh đảm bảo có sự đồng bộ và thống nhất với luật chuyên ngành và các văn bản hướng dẫn dưới luật, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch tỉnh Hà Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2023 và các chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022.

d) Quản lý và khai thác bền vững, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên nước. Phân đấu đến cuối năm, tỷ lệ hộ dân thành thị được dùng nước sạch đạt 96,6%; tỷ lệ hộ dân nông thôn được dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh theo tiêu chí mới đạt 100% (*trong đó sử dụng nước sạch từ các nhà máy cung cấp nước sạch tập trung là 89%*).

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên. Chú trọng việc nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng để tăng cường các hoạt động giảm thiểu ô nhiễm môi trường, xây dựng lối sống xanh hơn, sạch hơn; tăng cường tái chế, tái sử dụng; thúc đẩy xây dựng nền kinh tế xanh, nền kinh tế tuần hoàn. Phân đấu đến cuối năm, 100% rác thải ở thành thị được thu gom và xử lý; tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom 98%, trong đó được xử lý 94-95%.

#### **5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của nhà nước tại doanh nghiệp**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Thực hiện triệt để tiết kiệm

năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, phấn đấu thực hiện tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp; chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

c) Rà soát, xử lý các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND tỉnh làm chủ sở hữu. Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước, xử lý các doanh nghiệp làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước; làm rõ trách nhiệm và kết quả xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân nhất là người đứng đầu các doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, gây ra thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các nguồn vốn nhà nước khác.

Không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Tăng cường minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành của doanh nghiệp nhà nước; tăng cường trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Ban điều hành và giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước.

## **6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và của tỉnh về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 – 2026 tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Khắc phục tình trạng giảm biên chế bình quân tại tất cả các cơ quan, đơn vị; xác định biên chế phải căn cứ vào điều kiện, đặc điểm của từng ngành, lĩnh vực, địa phương gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

c) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong xử lý công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Quy chế làm việc của Chính phủ, quy chế làm việc của địa phương và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2023, Công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16 tháng 10 năm 2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030, Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Nam theo Quyết định số 1578/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 2502/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Cải cách hành chính năm 2024. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo mục tiêu trước ngày 01 tháng 01 năm 2025, 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ được rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% thủ tục hành chính và 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (đối với thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước); 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý bộ, cơ quan, địa phương được rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% thủ tục hành chính và 20% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (đối với thủ tục hành chính nội bộ trong 01 bộ, cơ quan, địa phương).

đ) Phấn đấu trong năm, năng suất lao động đạt 204,7 triệu đồng/người, tăng 14,1% so với năm 2023. Lao động được giải quyết việc làm mới là 25.000 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 74,5%; trong đó qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt trên 59%.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

#### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP**

a) Căn cứ Chương trình về THPTK, CLP giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2024 của UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm của năm 2024, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THPTK, CLP tại cơ quan, đơn vị.

#### **2. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP**

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các hội đoàn thể thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị định và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật của Chính phủ, Chương trình này của Chủ tịch UBND tỉnh đến từng cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân để nâng cao nhận thức và đề ra các biện pháp, việc làm cụ thể trong THPTK, CLP.

b) Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động tại địa phương nơi sinh sống để nhân dân nâng cao nhận thức về THPTK, CLP.

c) Đăng tải, cập nhật kịp thời trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về THPTK, CLP.

d) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

#### **3. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó cần tập trung**

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách



nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

#### b) Về quản lý vốn đầu tư công

- Tăng cường tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, kiên quyết cắt giảm các thủ tục không cần thiết, giao dự toán, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 từ các dự án không giải ngân hoặc chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn tránh tình trạng vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được gây lãng phí và khó khăn trong điều hành. Đánh giá hiệu quả đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công; thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm vai trò cá nhân của người đứng đầu trong quản lý, điều hành việc thực hiện kế hoạch đầu tư công; có chế tài xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong việc để kéo dài, chậm tiến độ đưa vào sử dụng các dự án đầu tư công gây thất thoát, lãng phí.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công. Đẩy mạnh công tác số hoá quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hoá công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công, Ban Quản lý dự án.

#### c) Về quản lý sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, cập nhật, chuẩn hoá số liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập

nhật, quản lý thông tin của các loại tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế.

- Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện tại trụ sở cơ quan và trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, đề xuất tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

đ) Về quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp

- Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc sử dụng vốn nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Về quản lý lao động, thời gian lao động

- Hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, đánh giá lượng hóa được để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đúng quy định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, bảo hiểm, thuế, hải quan... Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, giải quyết đúng hạn.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 15/9/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính giai đoạn 2021 – 2025; tạo chuyển biến rõ nét trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

## **5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THPTK, CLP. Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THPTK, CLP trong đó:

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực, nội dung hoạt động dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc.

- Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024 của tỉnh Hà Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chỉ đạo xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024 trong quản lý và sử dụng ngân sách và tài sản của cơ quan, đơn vị mình đảm bảo tiến độ có chất lượng, rõ nhiệm vụ đến các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (*trong thời gian 30 ngày kể từ ngày Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của tỉnh được ban hành*). Đồng thời, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Hết năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác THTK, CLP của ngành, đơn vị mình và đột xuất (nếu có) theo đề cương, mẫu biểu quy định gửi về Sở Tài chính trước ngày 20 tháng 02 năm sau liền kê để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định. Ngoài ra, các sở, ngành báo cáo THTK, CLP trong phạm vi, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện báo cáo đột xuất tình hình, kết quả THTK, CLP theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư; trong việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư theo thẩm quyền trên địa bàn tỉnh.

- Sở Công thương báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong công tác quản lý, sử dụng điện, hưởng ứng chiến dịch giờ trái đất và trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên điện; trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng.

- Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên viễn thông; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan báo chí của tỉnh; phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao cấp huyện, Đài truyền thanh cấp xã tuyên truyền; tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam thể hiện rõ quyết tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong công tác THTK, CLP; nêu gương

người tốt, việc tốt trong việc THPTK, CLP; kịp thời phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

- Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Tổng hợp kết quả kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên. Báo cáo kết quả việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, tài nguyên thiên nhiên sử dụng không đúng quy định của pháp luật.

- Sở Nội vụ báo cáo tình hình, kết quả THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; tình hình giao và thực hiện biên chế đối với các cơ quan, đơn vị của toàn tỉnh.

**3.** Giám đốc Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được UBND tỉnh quyết định thành lập có trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2024 của doanh nghiệp theo đúng quy định, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP năm 2024 của tỉnh Hà Nam, trong đó cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm.

**4.** Giao Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP đối với các cơ quan, đơn vị, trong đó có nội dung thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình này của Chủ tịch UBND tỉnh và việc xây dựng, thực hiện Chương trình THPTK, CLP của các cơ quan, đơn vị. Hết năm, tổng hợp kết quả thực hiện công tác THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

**5.** Giao Thanh tra tỉnh chủ trì cùng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm phải đưa nội dung thanh tra, kiểm tra về THPTK, CLP vào để tổ chức thực hiện.

**6.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đăng tải công khai Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của tỉnh Hà Nam lên Trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử (nếu có) của tỉnh để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 của tỉnh Hà Nam. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.